

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH, PHÁT TRIỂN TƯ DUY MỚI CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ MỤC TIÊU BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Trần Thị Thúy Hạnh *

***Tóm tắt nội dung:** Mục tiêu bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là vấn đề cơ bản của sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc ngày càng được Đảng ta nhận thức rõ hơn, toàn diện hơn. Thông qua các Nghị quyết của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết số 28-NQ/TW, Hội nghị lần thứ tám (khóa XI) về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”, Đảng ta đã xác định mục tiêu bảo vệ Tổ quốc trong một chỉnh thể thống nhất: Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và nền văn hóa; giữ vững ổn định chính trị, môi trường hòa bình để xây dựng, phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Theo tư duy mới của Đảng, mục tiêu bảo vệ Tổ quốc được mở rộng, toàn diện hơn; mối quan hệ chặt chẽ, biện chứng giữa các nội dung được làm rõ hơn.*

Bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là một trong hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam hiện nay. Hệ thống quan điểm lý luận về bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa của Đảng ta thường xuyên được bổ sung, phát triển, hoàn thiện phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn. Quá trình đổi mới nhận thức, phát triển tư duy của Đảng Cộng sản Việt Nam chính là quá trình khắc phục những hạn chế của tư duy cũ, đồng thời đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch của các thế lực thù địch, nhằm khẳng định, bảo vệ và phát triển những nội dung của tư duy mới. Tư duy mới của Đảng về bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới cụ thể và sâu sắc trên tất cả những vấn đề cơ bản của bảo vệ Tổ quốc, trong đó quan trọng hàng đầu là về mục tiêu bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

“*Dựng nước đi đôi với giữ nước*” là quy luật tồn tại và phát triển của dân tộc Việt Nam. Trải qua hàng ngàn năm đấu tranh giữ nước, dân tộc Việt Nam đã đúc kết được nhiều kinh nghiệm, truyền thống giữ nước quý báu: phải luôn “*đề phòng, không để bị động bất ngờ*”; lo “*giữ nước từ lúc nước chưa nguy*”; lo “*trị*

nước từ khi nước chưa loạn”; thực hiện “*trong ấm, ngoài êm*”... Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, những kinh nghiệm, truyền thống giữ nước quý báu của ông cha ta đã được kế thừa và phát triển khi kết hợp với lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và cho đến nay vẫn còn nguyên giá trị để các thế hệ tiếp sau học tập và vận dụng vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong quá trình lãnh đạo nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, Đảng ta luôn trung thành và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Xuất phát từ tính tất yếu khách quan của bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh đều khẳng định: bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là bảo vệ độc lập dân tộc và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Học thuyết V.I. Lênin về bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là một công hiến vô cùng quý giá vào kho tàng của chủ nghĩa Mác, đáp ứng yêu cầu bức thiết bảo vệ chế độ mới ở nước Nga sau Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917, có giá trị to lớn đối với phong trào cách mạng thế giới, đối với sự nghiệp bảo vệ chủ nghĩa xã hội. Theo Lênin: “*Kể từ ngày 25 tháng Mười 1917, chúng ta là những người chủ trương bảo vệ Tổ quốc. Chúng ta tán thành “bảo vệ Tổ quốc”, những cuộc chiến tranh giữ nước mà chúng ta đang đi tới, là một cuộc chiến tranh bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa, bảo vệ chủ nghĩa xã hội với tính cách là tổ quốc, bảo vệ nước Cộng hòa Xô Viết với tính cách là một đơn vị trong đạo quân thế giới của chủ nghĩa xã hội*”¹. Theo đó, bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa trước tiên là bảo vệ một cách đầy đủ, trọn vẹn và triệt để nhất những nhân tố chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, mà điểm mấu chốt là bảo vệ Chính quyền Xô Viết, bảo vệ Đảng Bôn-sê-vích, bảo vệ chế độ dân chủ vô sản trở thành nhân tố quan trọng nhất, quyết định sự tồn tại của Tổ quốc Nga xã hội chủ nghĩa.

Kế thừa và vận dụng sáng tạo học thuyết Mác - Lênin về bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa vào hoàn cảnh cụ thể Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, bảo vệ Tổ quốc trước hết là bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ quốc gia. Theo Hồ Chí Minh, bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ quốc gia không chỉ là bảo vệ những giá trị hiện hữu như vùng đất, vùng trời, vùng biển - những thứ cha ông ta đã dày công xây dựng, gìn giữ và truyền lại, mà còn là bảo vệ những giá trị văn hóa, tinh thần phong phú, đa dạng, tốt đẹp có từ ngàn năm lịch sử của dân tộc Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm: bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ quốc gia là mục tiêu chiến lược, có ý nghĩa xuyên suốt quá trình cách mạng, chi phối đến

¹ V.I. Lênin: *Toàn tập*, tập 36, Nxb. Tiến bộ, Matxcova, 1977, tr.102

các hoạt động kinh tế, chính trị, văn hóa, khoa học, ngoại giao, quân sự, quốc phòng, an ninh... của quốc gia, dân tộc. Đồng thời, Hồ Chí Minh cho rằng, nước có độc lập nhưng dân không được tự do, không có cuộc sống ấm no, hạnh phúc thì độc lập ấy chẳng ý nghĩa gì. Điều đó có nghĩa là độc lập dân tộc phải gắn liền với chủ nghĩa xã hội, bảo vệ độc lập dân tộc gắn liền với bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa.

Thực tiễn cách mạng thế giới, cách mạng Việt Nam luôn đặt ra yêu cầu hàng đầu phải bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ thành quả cách mạng, không được lơ là, mất cảnh giác. Trên thực tế, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động chưa bao giờ từ bỏ ý đồ chống phá chủ nghĩa xã hội, có chăng chỉ thay đổi thủ đoạn, biện pháp. Bài học kinh nghiệm từ sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu. Cuối những năm 80 và đầu thập niên 90 của thế kỷ XX, Đảng Cộng sản Liên Xô buông lỏng và làm mất đi vai trò lãnh đạo đối với Nhà nước, xã hội nói chung và đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa nói riêng, đã không gắn bảo vệ độc lập dân tộc với bảo vệ chủ nghĩa xã hội trong mục tiêu bảo vệ Tổ quốc Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết, đã mất đi sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản đối với Quân đội,... Từ đó, dẫn đến độc lập dân tộc vẫn còn nhưng chủ nghĩa xã hội bị sụp đổ, Tổ quốc Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết bị tan rã.

Như vậy, xuất phát từ kinh nghiệm, truyền thống giữ nước của dân tộc; vận dụng sáng tạo lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa và thực tiễn cách mạng thế giới, Việt Nam là cơ sở để Đảng ta hình thành tư duy lý luận về mục tiêu bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Mục tiêu bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là vấn đề cơ bản của sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc ngày càng được Đảng ta nhận thức rõ hơn, toàn diện hơn qua các kỳ Đại hội Đại biểu toàn quốc của Đảng.

Trước năm 1991, do đặc điểm lịch sử - xã hội quy định (đó là sự kiện chiến tranh biên giới Tây Nam, phía Bắc), vấn đề độc lập, chủ quyền lãnh thổ được đặt ra trực tiếp và bức thiết. Đảng ta phải nhấn mạnh mục tiêu bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ.

Trong thời kỳ đó, chủ nghĩa đế quốc hướng trọng tâm chiến lược “*Diễn biến hòa bình*” vào các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu và Liên Xô. Vấn đề chống chiến lược “*Diễn biến hòa bình*” bảo vệ Đảng, chế độ nhà nước và công cuộc lao động của nhân dân chưa được đặt ra một cách trực tiếp và quyết liệt như mục tiêu bảo vệ lãnh thổ.

Sau khi Liên xô sụp đổ, hệ thống xã hội chủ nghĩa tan rã, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch coi Việt Nam là trọng điểm chống phá bằng chiến lược “*Diễn biến hòa bình*”, điều đó đặt ra Đảng ta phải phát triển tư duy lý luận bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa cho phù hợp với giai đoạn cách mạng mới.

Từ sau Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII đến nay quan điểm lý luận của Đảng ta về mục tiêu bảo vệ Tổ quốc đã thể hiện sự thống nhất toàn diện trên tất cả các nội dung cấu thành Tổ quốc. Tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII (1996) Đảng ta xác định: “*Bảo vệ vững chắc độc lập, an ninh, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của đất nước, bảo vệ nhân dân, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa*”².

Tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX (2001) quan điểm lý luận về mục tiêu bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa của Đại hội VIII được khẳng định và bổ sung phát triển thêm: “*Bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và nền văn hóa; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ sự nghiệp đổi mới và lợi ích quốc gia, dân tộc*”³. Điểm mới ở Đại hội IX về mục tiêu bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là bảo vệ an ninh quốc gia; bảo vệ nền văn hóa, bảo vệ sự nghiệp đổi mới và lợi ích quốc gia dân tộc.

Sự phát triển quan điểm lý luận về mục tiêu bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa có tính đột phá và mang tính toàn diện hơn thể hiện trong Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ tám (khóa IX) về “*Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*”, khái quát thành sáu vấn đề cơ bản quan hệ thống nhất với nhau: “*Một là, bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ; hai là, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; ba là, bảo vệ sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; bốn là, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; năm là, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và nền văn hóa; sáu là, giữ vững ổn định chính trị và môi trường hòa bình, phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa*”⁴.

Nhận thức mới này mở rộng nội dung bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong điều kiện toàn cầu hoá kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế, đã khắc phục sự phiến diện trong tư duy chỉ nhấn mạnh đến bảo vệ độc lập chủ quyền, thống nhất

² Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr. 118.

³ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr. 39.

⁴ *Tài liệu học tập Nghị quyết Hội nghị lần thứ Tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa IX)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, tr.45 - 46.

toàn vẹn lãnh thổ; làm rõ hơn mối quan hệ thống nhất, chặt chẽ, biện chứng giữa các nội dung trong nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, khắc phục những quan niệm một chiều, giản đơn về bảo vệ Tổ quốc, chỉ nhấn mạnh đến mặt tự nhiên - lịch sử; hoặc chỉ nhấn mạnh bảo vệ chính trị - xã hội. Đồng thời, chống các quan điểm sai trái, thù địch của các thế lực thù địch: bảo vệ Tổ quốc chỉ là bảo vệ đất nước, chủ quyền lãnh thổ quốc gia không cần phải gắn với bảo vệ chế độ, bảo vệ Đảng. Thực chất của những quan điểm sai trái, thù địch này nhằm thủ tiêu sự lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa; tách rời mặt tự nhiên - lịch sử và mặt chính trị - xã hội và hướng tới hủy hoại bản chất xã hội chủ nghĩa của mặt chính trị - xã hội của Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng (4/2006) đã tiếp tục khẳng định những quan điểm trên và chỉ rõ: “*bảo vệ vững chắc Tổ quốc, độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ an ninh chính trị, an ninh kinh tế, an ninh tư tưởng văn hoá và an ninh xã hội; duy trì trật tự, kỷ cương, an toàn xã hội; giữ vững ổn định chính trị của đất nước, ngăn ngừa, đẩy lùi và làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá, thù địch, không để bị động, bất ngờ*”⁵. Đây là một quan điểm an ninh toàn diện được thể hiện sâu sắc trong quan điểm của Đảng ta về bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ mới.

Với tầm nhìn đến giữa thế kỷ XXI, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng đã có những nhận định đánh giá khái quát hết sức cô đọng và chỉ rõ quy luật phát triển của thời đại ngày nay là: loài người nhất định sẽ tiến tới chủ nghĩa xã hội. Đảng ta thống nhất sử dụng các cụm từ “*bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa*”, “*bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa*”, không nên chỉ sử dụng cụm từ “*bảo vệ Tổ quốc*” để tránh sự xuyên tạc hoặc hiểu nhầm, chỉ thiên về bảo vệ độc lập dân tộc, chủ quyền quốc gia, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, đồng thời khái quát lại mục tiêu bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong theo hai nội dung, hai mặt thống nhất quan hệ chặt chẽ với nhau, không thể tách rời trong Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa: mặt tự nhiên - lịch sử và mặt chính trị - xã hội, để bảo đảm gọn hơn, rõ hơn nhưng lại chuẩn xác, toàn diện và đầy đủ hơn. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011) chỉ rõ mục tiêu quốc phòng, an ninh là: “*bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; giữ*

⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội 2006, tr. 108 - 109.

vững chủ quyền biển đảo, biên giới, vùng trời; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội; chủ động ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch và sẵn sàng ứng phó với các mối đe dọa an ninh phi truyền thống mang tính toàn cầu, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống”⁶.

Đại hội XI tiếp tục khẳng định mục tiêu bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Bên cạnh đó, Đảng ta đặc biệt quan tâm đến việc giữ vững hòa bình, ổn định chính trị, bảo đảm an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội; chủ động ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu và hành động chống phá của các thế lực thù địch đối với sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta. Đồng thời, nhấn mạnh đến việc giữ vững chủ quyền biển đảo, biên giới, vùng trời... sẵn sàng ứng phó với các mối đe dọa an ninh phi truyền thống mang tính toàn cầu.

Đặc biệt, từ sau Đại hội XI đến nay, tình hình thế giới và trong nước có những diễn biến phức tạp của thời cơ và nguy cơ, vận hội và thách thức đan xen, chuyển hóa khôn lường.

Trên thế giới, hòa bình, hợp tác và phát triển là xu thế lớn, nhưng sẽ có những diễn biến phức tạp mới, tiềm ẩn nhiều yếu tố bất trắc khó lường, chiến tranh cục bộ, xung đột vũ trang, tranh chấp tài nguyên, chủ quyền lãnh thổ, biển, đảo, xung đột sắc tộc, tôn giáo, hoạt động can thiệp, lật đổ, ly khai, khủng bố tiếp tục gia tăng. Cục diện thế giới đa cực hình thành ngày càng rõ hơn, các nước lớn vừa hợp tác vừa đấu tranh, cạnh tranh, kiềm chế lẫn nhau, chi phối các quan hệ quốc tế. Các nước tiếp tục điều chỉnh chiến lược, tập hợp lực lượng mới trong khu vực và trên thế giới. Khu vực châu Á - Thái Bình Dương, trong đó có khu vực Đông Nam Á, là khu vực phát triển năng động, nhưng còn tồn tại nhiều nhân tố gây mất ổn định; tranh chấp lãnh thổ, biển đảo ngày càng gay gắt. Xuất hiện các hình thức tập hợp lực lượng và đan xen lợi ích mới. ASEAN tiếp tục đẩy mạnh liên kết khu vực, xây dựng cộng đồng, có vai trò ngày càng quan trọng trong khu vực, song còn nhiều khó khăn, thách thức.

Tình hình trong nước những năm tới, nước ta có những thuận lợi đồng thời cũng sẽ đứng trước không ít thách thức. Các thế lực thù địch tăng cường hoạt động chống phá ta về chính trị, kinh tế, tư tưởng, văn hóa, dân chủ, nhân quyền, dân tộc tôn giáo; tuyên truyền, kích động, thực hiện “*diễn biến hòa bình*” nhằm thay đổi chế độ chính trị ở nước ta. Những tác động mặt trái của kinh tế thị

⁶ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.233.

trường và mở cửa hội nhập quốc tế ngày càng bộc lộ và gay gắt. Những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cùng với sự xuống cấp về các giá trị văn hóa, đạo đức, tình trạng phân cực giàu nghèo, khiếu kiện đông người có xu hướng ngày càng tăng. Những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” có xu hướng công khai và ngày càng nghiêm trọng hơn. Tình hình an ninh trật tự tiếp tục diễn biến phức tạp. Tranh chấp biển, đảo sẽ diễn biến gay gắt, phức tạp hơn.

Trên cơ sở phân tích thời cơ, thách thức cùng xu hướng phát triển của tình hình thế giới, khu vực và trong nước thời gian tới, Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ tám (khóa XI) đã ban hành Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 25/10/2013 về “*Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*”. Nghị quyết đã tiếp tục khẳng định mục tiêu bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa: “*Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và nền văn hóa; giữ vững ổn định chính trị, môi trường hòa bình để xây dựng, phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa*”⁷.

Tóm lại, sự phát triển tư duy mới về mục tiêu bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa có tính đột phá và toàn diện được đề ra trong Nghị quyết Trung ương lần thứ tám (khóa IX) về “*Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*” và được các Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, XI và Nghị quyết số 28 - NQ/TW khẳng định, bổ sung và hoàn thiện. Đảng ta đã có quan niệm về mục tiêu bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa với nội dung rộng lớn và toàn diện; nhận thức rõ hơn mối quan hệ thống nhất, chặt chẽ giữa các nội dung trong mục tiêu bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; mở rộng nội dung bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong điều kiện Việt Nam đổi mới, mở cửa đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế mà vẫn giữ vững độc lập dân tộc, bảo vệ được thành quả của chủ nghĩa xã hội, là vấn đề đặc biệt hệ trọng đặt ra đối với Đảng, Nhà nước và nhân dân trong thời kỳ mới; coi ổn định chính trị, giữ vững môi trường hòa bình để phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa là vấn đề mang tính nguyên tắc. Đó là một bước tiến mới trong tư duy lý luận của Đảng về bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới - đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, không chỉ là sự tổng kết thực tiễn quá khứ mà còn là dự báo chính xác những vấn đề của

⁷ Đảng ủy Công an Trung ương, *Tài liệu Hội nghị học tập, quán triệt, thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương (khóa XI) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*, Hà Nội, 2014.

tương lai trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Việc xác định đúng mục tiêu là yếu tố quan trọng hàng đầu đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa vì nó sẽ giúp cách mạng Việt Nam đi đúng hướng; chi phối và quy định nội dung tư duy về lực lượng, sức mạnh; về phương thức đấu tranh; về đối tác - đối tượng; và tư duy về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng của Đảng ta./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr. 118.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr. 39.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội 2006.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành Trung ương khóa XI*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2013.
6. Đảng ủy Công an Trung ương: *Tài liệu Hội nghị học tập, quán triệt, thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương (khóa XI) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*, Hà Nội, 2014.
7. Lênin: *Toàn tập*, tập 36, Nxb. Tiên bộ, Matxcova, 1977.
8. *Tài liệu học tập Nghị quyết Hội nghị lần thứ Tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa IX)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003.